

[illegible]

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
7	1.013831	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuộc của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy;</p> <p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai
8	1.013977	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p>	<p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai
9	1.013980	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thì hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản để chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy;</p> <p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
10	1.013992	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy;</p> <p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai
11	1.013993	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy;</p> <p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

[illegible]

[illegible]

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
16	1.013826	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	<p>1. Đối với trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>1. Đối với trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy;</p> <p>b) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
17	1.013827	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	<p>1. Đối với trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>1. Đối với trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy;</p> <p>b) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai
18	1.013945	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định
19	1.013946	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (09 THỦ TỤC)					
1	1.014275	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
4	1.013952	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	<p>1. Đối với trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>1. Đối với trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy;</p> <p>b) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
5	1.013953	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	<p>1. Đối với trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>1. Đối với trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy;</p> <p>b) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai
6	1.013962	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai
7	1.012753	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p>	<p>* Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy;</p> <p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy.</p>	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
8	1.013978	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy. * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai
9	1.013965	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định